

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 378/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Út B, sinh năm 1992

Địa chỉ cư trú: Ấp Công Nghiệp, xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Anh Trương Tấn L, sinh năm 1989

Địa chỉ cư trú: Ấp Công Nghiệp, xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Út B và anh Trương Tấn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Út B và anh Trương Tấn L thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Út B và anh Trương Tấn L thống nhất giao cháu Trương Ngọc Ánh Xuân, sinh ngày 05.4.2010 và cháu Trương Tấn Anh, sinh ngày 12.11.2017 cho anh Trương Tấn L tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ, giáo dục đến tuổi thành niên. Chị Nguyễn Út B không cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Út B không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Út B và anh Trương Tấn L thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ thu, nợ trả: Chị Nguyễn Út B và anh Trương Tấn L thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Út B và anh Trương Tấn L mỗi người phải chịu là 75.000 đồng nhưng chị B và anh L thống nhất chị B chịu toàn bộ án phí. Do đó, chị B phải chịu là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền đã dự nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003865 ngày 13 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước, chị B được nhận lại số tiền chênh lệch 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- VKSND huyện Cái Nước;
- UBND xã Tân Hưng Đông;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Trúc Hằng